

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 113/2021/DSST

Ngày: 01/7/2021

V/v “*Tranh chấp
hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hồ Thị Kim Luyến

2. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ An Trinh – Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2021/TLST-DS ngày 02/02/2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2021/QĐXX-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Trụ sở chính: Số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội

Địa chỉ chi nhánh: 62 L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Chí Kh

Bị đơn: Bà Tống Thị Ngọc Th

HKTT: K11 Nguyễn Ngọc T, phường X, quận N, TP. Cần Thơ.

(*Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – Ngân hàng TMCP B trình bày:

Ngày 08/3/2017, Ngân hàng TMCP B và bà Tống Thị Ngọc Th ký hợp đồng tín dụng số 165/2017/HĐTD. Theo đó, Ngân hàng TMCP B cho bà Th vay số tiền 250.000.000đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 60 tháng; hình thức cho

vay không có tài sản đảm bảo; lãi suất cho vay là 12,85%, thả nổi, điều chỉnh theo định kỳ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hình thức thanh toán: tiền gốc được chia làm 60 kỳ tương ứng 60 tháng, 59 kỳ đầu mỗi kỳ trả 4.200.000đồng vào ngày 10 hàng tháng, kỳ cuối trả 2.200.000đồng vào ngày đáo hạn, kỳ trả đầu tiên ngày 10/4/2017, ngày trả nợ cuối cùng 08/3/2022.

Sau khi vay, bà Th đã thanh toán được 26 kỳ gốc lãi, tổng số tiền gốc đã thanh toán là 109.200.000đồng. Từ ngày 10/6/2019, bà Th không trả nợ gốc, lãi như đã thỏa thuận cho Ngân hàng TMCP B dù đã được đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Do đó, Ngân hàng TMCP B khởi kiện yêu cầu bà Tống Thị Ngọc Th trả cho ngân hàng số nợ gốc là 140.800.000đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã thỏa thuận cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn – bà Tống Thị Ngọc Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ kiện nhưng vắng mặt và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, vụ kiện thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, vụ kiện được đưa ra xét xử.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và xác định số tiền yêu cầu bị đơn thanh toán tính đến ngày xét xử là 193.689.397đồng, trong đó nợ gốc là 140.800.000đồng, lãi trong hạn là 26.324.957đồng, lãi quá hạn là 26.564.556đồng.

Bị đơn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm túc theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về giải quyết vụ án: Hợp đồng ký kết giữa các bên là phù hợp. Bà Th không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn như đã thỏa thuận nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP B khởi kiện bà Tống Thị Ngọc Th có nơi cư trú tại quận N, thành phố Cần Thơ yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký giữa các bên, mục đích khi vay là tiêu dùng nên xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35 và Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Tống Thị Ngọc Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Tống Thị Ngọc Th.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Theo tài liệu do Ngân hàng TMCP B cung cấp đủ cơ sở xác định giữa ngân hàng và bà Tống Thị Ngọc Th ký hợp đồng tín dụng vào ngày 08/3/2017, theo đó bà Th vay số tiền 250.000.000đồng, thỏa thuận trả làm 60 kỳ tương ứng 60 tháng vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/4/2017, ngày trả nợ cuối cùng 08/3/2022. Thực hiện hợp đồng, bà Th đã thanh toán được 26 kỳ gốc lãi, tổng số tiền gốc đã thanh toán là 109.200.000đồng, ngưng trả gốc lãi từ ngày 10/6/2019 đến nay. Bà Th còn nợ số tiền gốc là 140.800.000đồng và tiền lãi. Như vậy, bà Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán dù đã được đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Tại Điều 7 hợp đồng đã ký thể hiện ngân hàng được quyền đơn phương chấm dứt sớm và thu hồi nợ trước hạn nếu bên vay vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng và các văn bản cam kết khác đối với ngân hàng. Do đó, Ngân hàng được quyền khởi kiện bà Th để yêu cầu trả nợ.

Theo bảng tính lãi của Ngân hàng TMCP B thể hiện: tính đến ngày 01/7/2021, bà Th còn nợ số tiền gốc là 140.800.000đồng, lãi trong hạn là 26.324.957đồng, lãi quá hạn là 26.564.556đồng, tổng cộng gốc lãi là 193.689.397đồng. Mức lãi suất áp dụng phù hợp với thỏa thuận giữa các bên và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bà Th mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết vụ kiện nhưng đều vắng mặt và cũng không có văn bản gửi Tòa án thể hiện ý kiến của bà đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B. Điều đó cho thấy, bà Th mặc nhiên thừa nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B.

Từ những phân tích trên thì yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân quận N về việc tuân theo pháp luật tố tụng và hướng giải quyết vụ án là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B được chấp nhận nên bà Tống Thị Ngọc Th phải chịu án phí theo quy định. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP B.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B:

Buộc bà Tống Thị Ngọc Th trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 193.689.397đồng (*Một trăm chín mươi ba triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn ba*

trăm chín mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là 140.800.000đồng, lãi trong hạn là 26.324.957đồng, lãi quá hạn là 26.564.556đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 02/7/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đã ký giữa các bên đến khi thanh toán hết nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tống Thị Ngọc Th phải chịu 9.684.000đồng (*Chín triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn đồng*) – đã làm tròn số. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B 4.210.500đồng (*Bốn triệu hai trăm mười nghìn năm trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003552 ngày 08/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.N;
- CCTHADS Q.N;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai